

**“BỘ 60 CÂU HỎI THI
“TÌM HIỂU KIẾN THỨC, KỸ NĂNG VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ”**

Câu 1. Quyết định 06/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính Phủ về phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số giai đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030 được ban hành vào ngày tháng năm nào?

- A. 05/01/2022
- B. 06/01/2022
- C. 07/01/2022
- D. 08/01/2022

Câu 2. Hai yếu tố then chốt để thực hiện Chuyển đổi số theo chiến lược Chuyển đổi số của chính phủ là gì?

- A. Đề án phát triển cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.
- B. Thẻ Căn cước công dân.
- C. Cả 2 đáp án trên đều đúng.
- D. Cả 2 đáp án trên đều sai.

Câu 3. Mục tiêu của đề án 06 hướng tới phục vụ ai?

- A. Người dân
- B. Doanh nghiệp
- C. Viên chức
- D. Công chức

Câu 4. Có bao nhiêu nhóm tiện ích mà Đề án 06 hướng tới?

- A. 04 tiện ích
- B. 05 tiện ích
- C. 06 tiện ích
- D. 07 tiện ích

Câu 5. Đây là nhóm tiện ích mà Đề án 06 hướng tới?

- A. Phục vụ giải quyết TTHC và cung cấp dịch vụ công
- B. Phục vụ phát triển kinh tế xã hội

C. Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, làm giàu dữ liệu dân cư

D. Tất cả các đáp án trên đều đúng.

Câu 6. Tên ứng dụng công dân số là gì?

A. VNID

B. VINED

C. VNEID

D. VSSID

Câu 7. Chữ ký số được người dân tự tạo ra để xác nhận các văn bản thay cho chữ ký tay thông thường. Đúng hay sai?

A. Đúng

B. Sai

Câu 8. Ngày Chuyển đổi số thành phố Đà Nẵng là ngày nào?

A. 10/10

B. 08/08

C. 28/08

D. 28/9

Câu 9. Tên gọi đầy đủ của Đề án 06 Chính phủ là:

A. Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh phục vụ Chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

B. Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư và xác thực điện tử phục vụ Chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

C. Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ Chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

D. Tất cả các đáp án trên đều sai.

Câu 10. Trong việc thành lập tổ công tác chuyển đổi số, đối với cấp tỉnh tổ trưởng là ai?

A. Giám đốc công an

B. Bí thư

C. Chủ tịch

D. Cả 3 đáp án trên đều sai.

Câu 11. Dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước là gì?

- A. Là dịch vụ hành chính công và các dịch vụ khác của cơ quan nhà nước được cung cấp cho các tổ chức, cá nhân.
- B. Là dịch vụ hành chính công và các dịch vụ khác của cơ quan nhà nước được cung cấp cho các tổ chức, cá nhân trên môi trường mạng.
- C. Là dịch vụ hành chính công của cơ quan nhà nước được cung cấp chỉ cho cá nhân trên môi trường mạng.
- D. Là dịch vụ hành chính công của cơ quan nhà nước được cung cấp chỉ cho các tổ chức trên môi trường mạng.

Câu 12. Theo quy định tại Nghị định số 59/2022/NĐ-CP ngày 05/09/2022 của Chính phủ thì “Khái niệm” nào sau đây là đúng?

- A. “Danh tính điện tử” là thông tin của một cá nhân hoặc một tổ chức trong hệ thống định danh và xác thực điện tử cho phép xác định duy nhất cá nhân hoặc tổ chức đó trên môi trường điện tử.
- B. “Chủ thể danh tính điện tử” là tổ chức, cá nhân được xác định gắn với danh tính điện tử.
- C. “Định danh điện tử” là hoạt động đăng ký, đối soát, tạo lập và gắn danh tính điện tử với chủ thể danh tính điện tử.
- D. Tất cả các phương án trên đều đúng.

Câu 13. Theo quy định tại Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ thì việc khai thác, sử dụng thông tin về cư trú của công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư được thực hiện bằng một trong các phương thức nào dưới đây?

- A. Tra cứu, khai thác thông tin cá nhân qua chức năng của Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh đã được kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư hoặc qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.
- B. Tra cứu thông tin cá nhân thông qua tài khoản định danh điện tử của công dân được hiển thị trong ứng dụng VNeID.
- C. Sử dụng thiết bị đầu đọc đã được kết nối trực tuyến với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, bao gồm thiết bị đọc mã QRCode hoặc thiết bị đọc chip trên thẻ Căn cước công dân gắn chip.
- D. Tất cả các phương án trên đều đúng.

Câu 14. Người dân sau khi kích hoạt tài khoản định danh điện tử mức độ 1/mức độ 2 thành công có thể đăng nhập và sử dụng các chức năng, tiện ích nào trên ứng dụng VNeID?

A. Giải quyết dịch vụ công trực tuyến: thông báo lưu trú, đăng ký thường trú, tạm trú, khai báo tạm vắng... sẽ tự điền thông tin vào các biểu mẫu đăng ký mà không phải khai báo, điền thông tin nhiều lần giúp tiết kiệm được nhiều thời gian, chi phí cho các loại biểu mẫu kê khai, giảm nhiều khâu thủ tục cần giải quyết.

B. Các tính năng nổi bật: Ví giấy tờ, thông báo lưu trú, tổ giám tội phạm... giúp công dân có thể thay thế thẻ Căn cước công dân gắn chip, các loại giấy tờ đã đăng ký tích hợp hiển thị trên ứng dụng VNeID như: giấy phép lái xe, đăng ký xe, bảo hiểm y tế ...

C. Khi người dân giao dịch hành chính sẽ giảm tối đa các giấy tờ phải mang theo, thực hiện các giao dịch hành chính.

D. Tất cả các phương án trên đều đúng.

Câu 15. Việc sử dụng tài khoản định danh điện tử mức độ 2 đối với chủ thẻ danh tính điện tử là công dân Việt Nam có những lợi ích nào dưới đây?

A. Có giá trị tương đương như việc sử dụng thẻ Căn cước công dân trong thực hiện các giao dịch có yêu cầu xuất trình thẻ Căn cước công dân.

B. Có giá trị cung cấp thông tin trong các loại giấy tờ của công dân đã đồng bộ vào tài khoản định danh điện tử để cơ quan, tổ chức có thẩm quyền đối chiếu khi thực hiện các giao dịch có yêu cầu xuất trình giấy tờ đó.

C. Tiết kiệm được nhiều thời gian, chi phí vì không phải kê khai nhiều loại biểu mẫu, giảm nhiều khâu thủ tục khi thực hiện giao dịch hành chính công.

D. Tất cả phương án trên đều đúng.

Câu 16. Để thực hiện thủ tục hành chính qua hình thức dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan thành phố Đà Nẵng, công dân cần truy cập vào địa chỉ nào dưới đây?

A. <https://dichvucong.danang.gov.vn> hoặc <https://dichvucong.gov.vn>

B. <https://egov.danang.gov.vn>

C. Zalo.com, facebook.com, youtube.com.

D. <https://dichvucongtructuyen.danang.gov.vn>.

Câu 17. Chủ thẻ danh tính điện tử thực hiện kích hoạt tài khoản định danh điện tử trên ứng dụng VNeID trong bao nhiêu ngày kể từ ngày nhận được thông báo kết quả cấp tài khoản định danh điện tử?

- A. 07 ngày.
- B. 08 ngày.
- C. 05 ngày.
- D. 06 ngày.

Câu 18. Khi thực hiện các thủ tục hành chính trực tuyến lĩnh vực hộ tịch, thủ tục hành chính nào dưới đây công dân không thể ủy quyền cho người khác thực hiện?

- A. Cấp bản sao trích lục hộ tịch.
- B. Đăng ký kết hôn.
- C. Đăng ký nhận cha, mẹ, con.
- D. Đáp án B và C đều đúng

Câu 19. Ông A trước đây thi giấy phép lái xe B1 dùng chứng minh nhân dân để làm thủ tục, nay ông A đã đổi chứng minh nhân dân sang thẻ Căn cước công dân, vậy khi đi gia hạn giấy phép lái xe ông A dùng giấy tờ gì?

- A. Giấy khai sinh.
- B. Thẻ Bảo hiểm y tế.
- C. Có thể dùng thẻ Căn cước công dân hoặc chứng minh nhân dân.
- D. Tất cả các phương án trên đều đúng.

Câu 20. Theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ thì dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước có những mức độ nào dưới đây?

- A. Có 1 mức độ: Dịch vụ công trực tuyến toàn trình.
- B. Có 2 mức độ: Dịch vụ công trực tuyến toàn trình; Dịch vụ công trực tuyến một phần.
- C. Có 4 mức độ: Mức độ 1, mức độ 2, mức độ 3, mức độ 4.
- D. Có 3 mức độ: Mức độ 1, mức độ 2, mức độ 3.

Câu 21. Tài khoản định danh điện tử công dân Việt Nam bị khóa khi nào?

- A. Chủ thẻ danh tính điện tử yêu cầu khóa tài khoản định danh điện tử của mình.
- B. Chủ thẻ danh tính điện tử chết.

C. Chủ thẻ danh tính điện tử vi phạm điều khoản sử dụng ứng dụng VNeID hoặc bị thu hồi thẻ Căn cước công dân.

D. Tất cả các phương án trên đều đúng.

Câu 22. Theo Đề án 06 của Chính phủ thì các thủ tục hành chính nào dưới đây là các thủ tục hành chính thiết yếu?

A. Gia hạn tạm trú; Thông báo lưu trú.

B. Đăng ký thường trú; Đăng ký tạm trú; Khai báo tạm vắng; Thông báo lưu trú.

C. Đăng ký thường trú; Xác nhận thông tin về cư trú.

D. Thông báo lưu trú; Xóa đăng ký thường trú, Xóa đăng ký tạm trú.

Câu 23. Theo Nghị định 59/2022/NĐ-CP ngày 05/9/2022 của Chính phủ thì “Tài khoản định danh điện tử” là gì?

A. Là tài khoản do người dân tạo lập trên điện thoại, máy tính bảng, máy tính laptop. Tài khoản này được quản lý và xác thực trên ứng dụng định danh điện tử quốc gia, do Bộ Công an phát triển.

B. Là tài khoản do Bộ Công an lập trên các thiết bị thông minh và cấp cho người dân bao gồm tên đăng nhập, mật khẩu.

C. Là tập hợp gồm tên đăng nhập, mật khẩu hoặc hình thức xác thực khác được tạo lập bởi cơ quan quản lý định danh và xác thực điện tử (Bộ Công an).

D. Là tài khoản được tạo lập bởi người dân và doanh nghiệp trên điện thoại. Tài khoản này được quản lý và xác thực trên ứng dụng định danh điện tử quốc gia, do Bộ Thông tin và Truyền thông phát triển.

Câu 24. Danh tính điện tử người nước ngoài nhập cảnh vào Việt Nam gồm những nội dung nào dưới đây?

A. Thông tin cá nhân (Số định danh của người nước ngoài; Họ, chữ đệm và tên; Ngày, tháng, năm sinh; Thông tin sinh trắc học (Ảnh chân dung).

B. Thông tin cá nhân (Số định danh của người nước ngoài); Thông tin sinh trắc học (Vân tay).

C. Thông tin cá nhân (Quốc tịch; Số, ký hiệu, ngày, tháng, năm, loại giấy tờ và nơi cấp hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế); Thông tin sinh trắc học (Vân tay).

D. Thông tin cá nhân (Số định danh của người nước ngoài; Họ, chữ đệm và tên; Ngày, tháng, năm sinh; Giới tính; Quốc tịch; Số, ký hiệu, ngày, tháng, năm,

loại giấy tờ và nơi cấp hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế); Thông tin sinh trắc học (Ảnh chân dung; Vân tay).

Câu 25. Dịch vụ công trực tuyến toàn trình của cơ quan nhà nước là gì?

A. Là dịch vụ bảo đảm chỉ cung cấp toàn bộ thông tin việc giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường mạng.

B. Là dịch vụ bảo đảm cung cấp toàn bộ thông tin về thủ tục hành chính, việc thực hiện và giải quyết thủ tục hành chính đều được thực hiện trên môi trường mạng. Việc trả kết quả được thực hiện trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.

C. Là dịch vụ bảo đảm cung cấp một phần thông tin về thủ tục hành chính, việc thực hiện và giải quyết thủ tục hành chính đều được thực hiện trên môi trường mạng.

D. Là dịch vụ bảo đảm chỉ cung cấp toàn bộ thông tin việc thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường mạng.

Câu 26. Tổng thời gian giải quyết nhóm thủ tục hành chính liên thông “Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, trợ cấp mai táng, hỗ trợ chi phí mai táng” đối với người có công là bao nhiêu ngày làm việc?

A. Không quá 24 ngày làm việc.

B. Không quá 18 ngày làm việc.

C. Không quá 12 ngày làm việc.

D. Không quá 10 ngày làm việc.

Câu 27. Để đăng ký tài khoản định danh điện tử mức độ 2, công dân Việt Nam cần làm gì?

A. Đến cơ quan công an xã, phường, thị trấn nơi thường trú hoặc tạm trú để xác thực ảnh mặt và vân tay; cung cấp các giấy tờ cá nhân như thẻ bảo hiểm y tế, giấy phép lái xe, đăng ký xe.

B. Đến cơ quan công an chỉ để cung cấp các giấy tờ cá nhân như thẻ bảo hiểm y tế, giấy phép lái xe, đăng ký xe...

C. Chỉ cần thực hiện các thao tác đăng ký trên điện thoại di động.

D. Không cần làm gì cả, cán bộ công an xã/phường sẽ đăng ký hộ.

Câu 28. Danh tính điện tử tổ chức gồm những nội dung nào dưới đây?

A. Mã định danh điện tử của tổ chức, Số định danh cá nhân hoặc số định danh của người nước ngoài; họ, chữ đệm và tên người đại diện theo pháp luật hoặc người đứng đầu của tổ chức.

B. Tên tổ chức gồm tên tiếng Việt, tên viết tắt (nếu có) và tên tiếng nước ngoài (nếu có).

C. Ngày, tháng, năm thành lập, Địa chỉ trụ sở chính.

D. Tất cả các phương án trên đều đúng.

Câu 29. Mật khẩu ứng dụng VNeID phải đảm bảo yêu cầu nào?

A. Phải từ 8-20 ký tự.

B. Bao gồm số, chữ viết hoa, chữ viết thường.

C. Bao gồm ít nhất 1 ký tự đặc biệt.

D. Tất cả các phương án trên đều đúng.

Câu 30. Có thể sử dụng thông tin, hình ảnh thẻ bảo hiểm y tế trên ứng dụng nào để đi khám chữa bệnh bảo hiểm y tế thay thế thẻ bảo hiểm y tế giấy?

A. Hình ảnh thẻ trên ứng dụng VssID hoặc hình ảnh thẻ trên ứng dụng VNeID hoặc thông tin trên thẻ Căn cước công dân.

B. Trên ứng dụng của ngân hàng.

C. Ảnh chụp qua điện thoại thông minh.

D. Hình ảnh thẻ của cán bộ, công chức, viên chức.

Câu 31: Khi thực hiện một thủ tục hành chính qua hình thức dịch vụ công trực tuyến qua website: <https://dichvucong.danang.gov.vn> hoặc <https://dichvucong.gov.vn> công dân có thể thực hiện vào thời gian nào dưới đây?

A. Chỉ thực hiện được trong giờ hành chính.

B. Bất cứ lúc nào khi kết nối được môi trường mạng.

C. Chỉ thực hiện được trong ngày làm việc.

D. Chỉ thực hiện được trong ngày thứ bảy, chủ nhật.

Câu 32: Theo Nghị định 59/2022/NĐ-CP ngày 05/9/2022 của Chính phủ thì “Ứng dụng VNeID” là được hiểu như thế nào?

A. VNeID là ứng dụng trên thiết bị số do Bộ Công an tạo lập, phát triển để phục vụ hoạt động định danh điện tử và xác thực điện tử trong giải quyết thủ tục

hành chính công trên môi trường điện tử; phát triển các tiện ích để phục vụ cơ quan, tổ chức, cá nhân.

B. VNelD là ứng dụng trên thiết bị số do Bộ Công an tạo lập, phát triển để phục vụ hoạt động định danh điện tử và xác thực điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ hành chính công và các giao dịch khác trên môi trường điện tử; phát triển các tiện ích để phục vụ cơ quan, tổ chức, cá nhân.

C. VNelD hay còn gọi là “ví giấy tờ điện tử” là phương thức quản lý thông tin CCCD cùng toàn bộ giấy tờ tùy thân trên môi trường mạng, giúp công dân làm thủ tục hành chính trên môi trường điện tử - dịch vụ công trực tuyến của Bộ Công an.

D. VNelD là ứng dụng trên thiết bị số do Bộ Công an tạo lập, phát triển để phục vụ hoạt động định danh điện tử và xác thực điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

Câu 33: Đề án 06 của Chính phủ có mấy quan điểm chỉ đạo, mấy nhóm tiện ích và mấy nhóm nhiệm vụ?

- A. 05 quan điểm; 03 nhóm tiện ích; 05 nhiệm vụ.
- B. 08 quan điểm; 04 nhóm tiện ích; 07 nhiệm vụ.
- C. 07 quan điểm; 05 nhóm tiện ích; 06 nhiệm vụ.
- D. 09 quan điểm; 02 nhóm tiện ích; 03 nhiệm vụ.

Câu 34: Tài khoản định danh điện tử có thể tích hợp giấy tờ nào dưới đây của công dân?

- A. Thẻ bảo hiểm y tế.
- B. Giấy đăng ký xe.
- C. Giấy phép lái xe.
- D. Tất cả các phương án trên đều đúng.

Câu 35: Hiện nay, chuyên mục “Nộp BHXH điện tử” trên Cổng Dịch vụ công Bảo hiểm xã hội Việt Nam tại website sau <https://dichvucong.baohiemxahoi.gov.vn> cung cấp tiện ích nào cho người dân tham gia bảo hiểm y tế hộ gia đình?

- A. Gia hạn thẻ bảo hiểm y tế hộ gia đình, gia hạn thẻ bảo hiểm y tế hộ gia đình tích hợp giảm trừ mức đóng, đăng ký đóng, cấp thẻ bảo hiểm y tế.
- B. Chỉ thực hiện việc gia hạn thẻ bảo hiểm y tế hộ gia đình tích hợp giảm trừ mức đóng.
- C. Chỉ thực hiện việc gia hạn thẻ bảo hiểm y tế hộ gia đình.

D. Chỉ thực hiện việc đăng ký đóng, cấp thẻ bảo hiểm y tế.

Câu 36: Thời hạn cấp tài khoản định danh điện tử mức độ 2 đối với công dân Việt Nam đã có thẻ Căn cước công dân gắn chip là bao nhiêu ngày?

A. Không quá 07 ngày làm việc.

B. Không quá 06 ngày làm việc.

C. Không quá 05 ngày làm việc.

D. Không quá 03 ngày làm việc.

Câu 37: Theo Đề án 06 của Chính phủ thì các thủ tục hành chính nào dưới đây là các thủ tục hành chính thiết yếu?

A. Đăng ký thường trú; Đăng ký tạm trú; Khai báo tạm vắng; Thông báo lưu trú.

B. Gia hạn tạm trú.

C. Xóa đăng ký thường trú, Xóa đăng ký tạm trú.

D. Xác nhận thông tin về cư trú.

Câu 38: Vấn đề then chốt trong chuyển đổi số là gì?

A. Bảo đảm an toàn, an ninh mạng là then chốt để chuyển đổi số thành công và bền vững, đồng thời là phần xuyên suốt, không thể tách rời của chuyển đổi số.

B. Mọi thiết bị, sản phẩm, phần mềm, hệ thống thông tin, dự án đầu tư về công nghệ thông tin đều có cấu phần bắt buộc về an toàn, an ninh mạng ngay từ khi thiết kế.

C. Cả A và B đều đúng

D. Cả A và B đều sai

Câu 39: Theo quy định của Luật Cư trú, Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú đã được cấp vẫn được sử dụng và có giá trị như giấy tờ, tài liệu xác nhận về cư trú cho đến thời điểm nào sau đây?

A. Đến ngày 01/07/2022.

B. Đến hết ngày 31/12/2023.

C. Đến hết ngày 31/12/2022.

D. Đến hết ngày 01/7/2023.

Câu 40: Quy trình thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình đổi giấy phép lái xe trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia gồm các bước nào sau đây?

A. (1) Lựa chọn dịch vụ công, (2) Đăng ký tài khoản và Đăng nhập hệ thống, (3) Tra cứu, theo dõi tình trạng hồ sơ.

B. (1) Lựa chọn dịch vụ công, (2) Đăng ký tài khoản và Đăng nhập hệ thống, (3) Nộp hồ sơ và thanh toán trực tuyến, (4) Tra cứu, theo dõi tình trạng hồ sơ.

C. (1) Đăng ký tài khoản và Đăng nhập hệ thống, (2) Nộp hồ sơ và thanh toán trực tuyến, (3) Tra cứu, theo dõi tình trạng hồ sơ.

D. (1) Lựa chọn dịch vụ công, (2) Đăng ký tài khoản và Đăng nhập hệ thống, (3) Tra cứu, theo dõi tình trạng hồ sơ, (4) Nộp hồ sơ và thanh toán trực tuyến.

Câu 44: Thời gian giải quyết thủ tục "Đăng ký khai tử" thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã bằng hình thức dịch vụ công trực tuyến qua website: [Https://dichvucong.danang.gov.vn](https://dichvucong.danang.gov.vn) là bao nhiêu ngày?

A. 03 ngày làm việc.

B. Ngay trong ngày tiếp nhận yêu cầu, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.

C. 07 ngày làm việc.

D. 05 ngày làm việc.

Câu 42: Công dân sử dụng tài khoản định danh điện tử trên ứng dụng VNeID như thế nào cho đúng?

A. Không chia sẻ thông tin tài khoản cho người khác.

B. Đăng xuất tài khoản khi cho người khác mượn thiết bị.

C. Luôn cập nhật các thông tin về ứng dụng để nắm được các tin tức - thông báo mới nhất về các hướng dẫn an toàn thông tin.

D. Tất cả các phương án trên đều đúng.

Câu 43: Người lao động có nhu cầu đăng ký nộp hồ sơ đề nghị hưởng trợ cấp thất nghiệp trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia hoặc Cổng Dịch vụ công thành phố Đà Nẵng thì thời hạn nộp hồ sơ là bao nhiêu tháng kể từ ngày chấm dứt hợp đồng lao động hoặc hợp đồng làm việc?

A. 06 tháng.

B. 02 tháng.

C. 03 tháng.

D. 01 tháng.

Câu 44: Tài khoản định danh điện tử mức độ 1 của công dân Việt Nam gồm những thông tin nào dưới đây?

- A. Thông tin cá nhân (Số định danh cá nhân; Họ, chữ đệm và tên; Ngày, tháng, năm sinh; Giới tính) và Thông tin sinh trắc học (Ảnh chân dung).
- B. Chỉ có thông tin cá nhân gồm Số định danh cá nhân; Họ, chữ đệm và tên; Ngày, tháng, năm sinh; Giới tính.
- C. Thông tin cá nhân (Số định danh cá nhân; Họ, chữ đệm và tên; Ngày, tháng, năm sinh; Giới tính) và Thông tin sinh trắc học (Ảnh chân dung, Vân tay).
- D. Chỉ có Thông tin sinh trắc học là Ảnh chân dung.

Câu 45: Trong trường hợp mất thiết bị đang sử dụng tài khoản định danh điện tử, công dân có thể thực hiện yêu cầu khóa tạm thời tài khoản để đảm bảo an toàn cho dữ liệu cá nhân của mình theo cách nào dưới đây?

- A. Yêu cầu khóa tài khoản trên Trang thông tin định danh điện tử <https://vneid.gov.vn>.
- B. Liên hệ cơ quan công an để được hỗ trợ khóa tạm thời tài khoản.
- C. Liên hệ qua số Holine 1900.0368 để được hỗ trợ khóa tạm thời tài khoản.
- D. Tất cả các phương án trên đều đúng.

Câu 46: Hạn sử dụng tài khoản định danh điện tử là bao nhiêu lâu?

- A. Phụ thuộc vào độ tuổi của người được cấp.
- B. 10 năm.
- C. 20 năm.
- D. 30 năm.

Câu 47: Tài khoản định danh điện tử có thể tích hợp giấy tờ nào dưới đây của công dân?

- A. Thẻ bảo hiểm y tế.
- B. Giấy đăng ký xe.
- C. Giấy phép lái xe.
- D. Tất cả các phương án trên đều đúng.

Câu 48: Theo Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ thì các loại giấy tờ nào sau đây có giá trị chứng minh thông tin về nơi cư trú?

- A. Thẻ Căn cước công dân gắn chip.

- B. Sử dụng ứng dụng VNeID .
- C. Giấy xác nhận thông tin về cư trú.
- D. Tất cả các phương án trên đều đúng.

Câu 49: Phương thức nào dưới đây không phải là thanh toán điện tử?

- A. Nạp tiền điện thoại qua ứng dụng ngân hàng điện tử.
- B. Nạp tiền điện thoại qua thẻ cào.
- C. Nạp tiền điện thoại qua ví điện tử.
- D. Tất cả các đáp án trên.

Câu 50: Trụ cột chính của chuyển đổi số là gì?

- A. Chính phủ số, kinh doanh số, giáo dục số.
- B. Chính trị số, kinh doanh số, xã hội số.
- C. Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số.
- D. Chính phủ số, kinh tế số, giáo dục số.

Câu 51: Đâu là trung tâm, chủ thể, động lực cho chuyển đổi số?

- A. Người dân & Chính quyền.
- B. Sinh viên & Nhà trường.
- C. Doanh nghiệp & Chính quyền
- D. Người dân & Doanh nghiệp.

Câu 52: Tải ứng dụng VNeID ở đâu?

- A. Cửa hàng ứng dụng Google Play trên thiết bị di động nếu dùng Hệ điều hành Android.
- B. Cửa hàng ứng dụng Google Play trên thiết bị di động nếu dùng Hệ điều hành Android và Cửa hàng ứng dụng App Store trên thiết bị di động nếu dùng Hệ điều hành IOS.
- C. Cửa hàng ứng dụng App Store trên thiết bị di động nếu dùng Hệ điều hành IOS.
- D. Truy cập vào trang website theo địa chỉ <https://vneid.gov.vn/> tải ứng dụng và cài đặt trên máy tính để bàn hoặc laptop.

Câu 53: Ứng dụng VssID có những tiện ích gì?

- A. Cung cấp hỗ trợ trực tuyến 24/7

B. Cung cấp thông tin thẻ BHYT và quá trình tham gia BHXH.

C. Các tin tức hoạt động ngành BHXH.

D. Tất cả các đáp án trên.

Câu 54: Trong trường hợp mất thiết bị đang sử dụng tài khoản định danh điện tử, công dân cần làm gì?

A. Yêu cầu khóa tài khoản trên trang thông tin Định danh điện tử Quốc gia.

B. Liên hệ cơ quan công an để được hỗ trợ khóa tạm thời tài khoản.

C. Yêu cầu khóa tài khoản trên trang thông tin Định danh điện tử Quốc gia và Liên hệ cơ quan công an để được hỗ trợ khóa tạm thời tài khoản.

D. Gọi tổng đài 113.

Câu 55: Trường hợp thông tin giấy tờ tùy thân của người dùng không trùng khớp với thông tin đăng ký thuê bao di động bạn cần làm gì?

A. Không làm gì cả.

B. Người dùng cần ra cửa hàng Viettel, Vinaphone, Mobiphone gần nhất để thực hiện chuẩn hóa thông tin thuê bao di động để có thể tiếp tục đăng ký sử dụng dịch vụ.

C. Gọi *101#

D. Soạn tin nhắn TTTB gửi 1414.

Câu 56: Ngày Chuyển đổi số quốc gia được tổ chức hằng năm nhằm thực hiện những nhiệm vụ gì?

A. Đẩy nhanh tiến độ triển khai các nhiệm vụ về chuyển đổi số quốc gia, thực hiện có hiệu quả Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

B. Nâng cao nhận thức của người dân toàn xã hội về vai trò, ý nghĩa và lợi ích của chuyển đổi số.

C. Thúc đẩy sự tham gia vào cuộc của cả hệ thống chính trị, hành động đồng bộ ở các cấp và sự tham gia của toàn dân bảo đảm sự thành công của chuyển đổi số.

D. Tất cả các đáp án trên.

Câu 57: Khái niệm nào sau đây là đúng về “an ninh mạng”?

A. “An ninh mạng” là sự bảo đảm hoạt động trên không gian mạng không gây phương hại đến an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

B. “An ninh mạng” là sự bảo đảm an ninh, an toàn mạng xã hội, internet.

C. “An ninh mạng” là sự bảo đảm hoạt động trên không gian mạng không gây phương hại đến an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội

D. “An ninh mạng” là sự quản lý của cơ quan Công an trên không gian mạng nhằm bảo đảm hoạt động trên không gian mạng đảm bảo sự an toàn cho nhà nước, cơ quan, tổ chức, cá nhân.

Câu 58: Nguyên tắc kích hoạt tài khoản định danh điện tử?

A. Một số điện thoại có thể kích hoạt cho nhiều tài khoản khác nhau cùng thời điểm.

B. Một số điện thoại chỉ kích hoạt cho một tài khoản.

C. Một số điện thoại chỉ kích hoạt được tối đa cho 2 tài khoản cùng thời điểm.

D. Một số điện thoại kích hoạt được tối đa cho 3 tài khoản cùng thời điểm.

Câu 59: Điều kiện để người dân tải, cài đặt, sử dụng ứng dụng VNeID?

A. Phải có Smartphone kết nối internet chạy hệ điều hành tối thiểu Android 5.0 hoặc iOS 13.0 trở lên.

B. Chỉ cần có Smartphone kết nối internet.

C. Chỉ tải và cài đặt được trên Smartphone chạy hệ điều hành iOS.

D. Chỉ tải và cài đặt được trên Smartphone chạy hệ điều hành Android.

Câu 60: Khi bị mất điện thoại đang sử dụng tài khoản định danh điện tử thì cần làm gì?

A. Yêu cầu khóa tài khoản trên trang thông tin Định danh điện tử Quốc gia.

B. Liên hệ cơ quan công an để được hỗ trợ khóa tạm thời tài khoản.

C. Thay điện thoại mới và sử dụng bình thường.

D. Đáp án A và B đều đúng

* Ngoài ra xem thêm Nghị quyết số 36/2024/NQ-HĐND về quy định chính sách hỗ trợ hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng và Đề án 06 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.